

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 143/2022/HS-ST
Ngày 28 tháng 10 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khải

Ông Lưu Văn Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Luận - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàn -Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2022/HS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 129/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Lò Văn S, sinh ngày 20/6/1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản Lịch Tở, xã Nậm Lịch, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Lò Văn Chu và bà Lò Thị Mai; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2022 đến nay, (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn S : Bà Trần Thị Ngân, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30/6/2022, Lò Văn S rủ bạn cùng làm thuê là anh Hoàng Văn C sinh năm 1997 trú tại thôn Tân Tiến, xã Ninh Lai, huyện S Dương, tỉnh Tuyên Quang đi bộ từ công trình xây dựng ở Chùa Láp đến chợ Vĩnh

Yên để mua quần áo. Khi gần đến nơi, S nảy sinh ý định mua ma túy cho bản thân sử dụng nên bảo Chung đứng đợi ở ngoài để một mình đi vào trong ngõ nhỏ gần chợ Vĩnh Yên tìm mua ma túy. Khi đến trước một ngôi nhà cấp bốn, S đứng ngoài gõ cửa sổ rồi đưa cho người ở bên trong 500.000đ thì mua được 02 gói ma túy. S cất vào túi quần đang mặc rồi đi bộ ra đầu ngõ nói với Chung là “không mua quần áo nữa” rồi cả hai đi về. Trên đường về, đến khu vực đường Lý Thái Tổ thuộc tổ dân phố Chùa Láp, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên thì bị Tổ công tác của Công an phường Liên Bảo kiểm tra hành chính, phát hiện lập biên bản sự việc và thu giữ 02 gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A1.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên (CQĐT) đã ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với mẫu thu ký hiệu A1 nói trên. Tại Văn bản số 2007/KLGD ngày 04/7/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất bột dạng màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3521g (không thấy ba năm hai một gam, không kể bao bì), loại Heroine”*. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,3016 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong kín trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tiến hành điều tra, xác minh đối tượng Hoàng Văn C cho kết quả xác định Chung không có liên quan đến hành vi mua ma túy để sử dụng của S ; tiến hành xác minh về nguồn gốc ma túy và đối tượng bán ma túy nhưng chưa có kết quả.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn S khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và khẳng định số ma túy Heroin mà S mua được để sử dụng cho bản thân.

Tại Cáo trạng số:130/CT-VKSTPVY ngày 07/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Lò Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) (BLHS 2015).

Tại phiên tòa, S giữ nguyên lời khai nhận tội như nội dung Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lò Văn S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của BLHS 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt S từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (30/6/2022); không đề nghị áp dụng phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS 2015; tịch thu tiêu hủy 0,3016 gam Heroine cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định và buộc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho Lò Văn S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt vì bị cáo là

người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo S không bào chữa bổ sung. Trong lời nói sau cùng, S xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở lại hòa nhập cộng đồng, tu dưỡng thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc và vật chứng đã được thu giữ, cũng như kết luận giám định và các tài liệu khác. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 30 tháng 6 năm 2022, trên đoạn đường Lý Thái Tổ thuộc tổ dân phố Chùa Láp, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Lò Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,3521 gam ma túy loại Heroin để sử dụng cho bản thân, thì bị Công an phường Liên Bảo phát hiện lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Lò Văn S đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015 có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trước khi bị bắt, bị cáo S là người dân tộc thiểu số có nhân thân tốt, từ địa phương khác đến thành phố Vĩnh Yên để làm thuê, kiếm sống nhưng không chừa lao động mà lại sa đà vào tệ nạn ma túy. Sau khi bị bắt, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; bị cáo không bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử xem xét dựa trên tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Để giáo dục bị cáo biết nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cần thiết phải

áp dụng hình phạt tù tại trại giam. Như vậy, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo S là người dân tộc thiểu số, lao động phổ thông tự do để mưu sinh, không có thu nhập ổn định cũng như tài sản nào giá trị để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS 2015.

[7] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với anh Hoàng Văn C là người đi cùng với Lò Văn S, có mặt tại hiện trường vụ án. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, đấu tranh để làm rõ hành vi của Chung. Tuy nhiên, kết quả thể hiện Chung không biết việc S tự ý mua ma túy sử dụng, bản thân Chung không được bàn bạc hay đóng góp gì cùng S để mua ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý được là có căn cứ.

Đối với nguồn gốc ma túy và đối tượng bán ma túy bên trong căn nhà mà S đến tìm mua. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả. Tuy nhiên, qua công tác xét xử các vụ án ma túy của Tòa án trong thời gian gần đây, thấy rằng khu vực lân cận chợ trung tâm thành phố Vĩnh Yên thuộc địa phận hai phường Đồng Đa và Ngô Quyền là địa điểm “nóng”, thường xuyên được các đối tượng đến tìm mua ma túy. Do đó, cơ quan điều tra cần tích cực rà soát và tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng và hành vi có dấu hiệu phạm tội, để đưa ra xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 500.000 đồng mà Lò Văn S dùng để mua ma túy. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với lượng ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bao gói “Mẫu trả” là đối tượng cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo S bị buộc tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố Lò Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt Lò Văn S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (30/6/2022).

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,3016 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bao gói “mẫu trả” (có đặc điểm như Biên bản về việc giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự)

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Lò Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Việt Quang